TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 314/2024/HS-PT
Ngày: 22-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Cường
Các Thẩm phán: ông Phạm Việt Cường
ông Phạm Văn Hợp

- *Thư ký phiên tòa*: ông Phạm Văn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần: trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 296/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Đinh Văn Ố và đồng phạm về tội "*Giết người*".

Do có kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Văn K, Đinh B, Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh Trung đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HSST-CTN ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1277/2024/QĐXXPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2024.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Đinh Văn Ố, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1998 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 05/12; nghề nghiệp: làm nông; con ôngĐinh R1 và con bà Đinh Thị M1, có vợ tên là chị Đinh Thị H1 và có một con chung sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Đinh Hiệp, sinh ngày 06 tháng 6 năm 2002 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 06/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Đinh K1 con bà Đinh thị N1; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: Đinh Văn T, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2002 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 06/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Đinh L và con bà Đinh Thị L1; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

4. Họ và tên: Đinh Văn K, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2006 (tính đến ngày phạm tội bị cáo từ 16 năm 6 tháng đến 17 năm tuổi) tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: làm nông; con bà Đinh Thị Đ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

5. Họ và tên: Đinh Bích, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2008 (tính đến ngày phạm tội bị cáo từ 14 năm 9 tháng đến 15 năm 3 tháng tuổi) tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Đinh K2 và con bà Đinh Thị N2; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

6. Họ và tên: Đinh Văn T1, sinh ngày 13 tháng 01 năm 2006 (tính đến ngày phạm tội bị cáo từ 16 năm 3 tháng đến 16 năm 9 tháng tuổi) tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 05/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Đinh V và con bà Đinh Thị T3; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

7. Họ và tên: Đinh Ú, sinh ngày 20 tháng 10 năm 2000 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 05/12; nghềnghiệp: làm nông; con ông Đinh Văn U và con bàĐinh thị Chu; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

8. Họ và tên: Đinh Văn M, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2006 (tính đến ngày phạm tội bị cáo từ 16 năm 3 tháng đến 16 năm 9 tháng tuổi) tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân

tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Đinh Văn L2 và con bà Đinh Thị B1; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

9. Họ và tên: Đinh Văn N, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2006 (tính đến ngày phạm tội bị cáo từ 17 năm tháng đến 17 năm 9 tháng tuổi) tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 08/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Đinh Văn L3 và con bà Đinh Thị N3; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

10. Họ và tên: Đinh Văn S, sinh ngày 02 tháng 02 năm 2000 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: làng K, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Đinh Văn C và con bà Đinh Thị P; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

11. Họ và tên: Đinh Văn T2, sinh ngày 28 tháng 02 năm 2002 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: làng B, xã K, K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 05/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Đinh H2 và con bà Đinh Thị T4; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

12. Họ và tên: Đinh R, sinh ngày 07 tháng 6 năm 1994 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 0/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Đinh G và con bà Đinh Thị H3; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

13. Họ và tên: Đinh T5, sinh ngày 10 tháng 02 năm 2002 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 05/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Đinh C1 và con bà Đinh Thi K3; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 06 năm 2023, có mặt tại phiên toà.

Người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo:

1. Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đinh Văn K: bà Đinh Thị Đ (là mẹ bị cáo); địa chỉ: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai, có mặt.

2. Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đinh B: ông Đinh K2 (là cha bị cáo); địa chỉ: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai, có mặt.

3. Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đinh Văn T1: ông Đinh V và bà Đinh Thị T3 (là cha mẹ bị cáo); địa chỉ: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai, có mặt.

4. Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đinh Văn M: ông Đinh Văn L2 và bà Đinh Thị B1 (là cha mẹ bị cáo); địa chỉ: thôn F, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai, có mặt.

5. Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đinh Văn N: ông Đinh Văn L3 và bà Đinh Thị N3 (là cha mẹ bị cáo); địa chỉ: thôn A, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai, có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo:

1. Bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N: Luật sư Trần Mạnh T6 - Văn phòng L4, có mặt.

2. Bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Ố: Luật sư Mai Văn T7 - Văn phòng luật sư Mai N4, có mặt.

3. Bào chữa cho các bị cáo Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Văn K, Đinh B: Luật sư Đàm T8 - Văn phòng luật sư Ngô Đức N5, có mặt.

4. Bào chữa cho các bị cáo Đinh S1, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh T5: Luật sư Đinh Tuấn A - Văn phòng L5, có mặt.

Người phiên dịch tiếng Bana:

Bà Nay H'Hyan, công tác tại UBND xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 06 tháng 6 năm 2023, Đinh Văn Ố, Đinh Văn N, Đ, Đinh Ú, Đinh Văn T, Đinh Văn T1, Đinh Văn M, Đinh B, Đinh Văn S, Đinh Văn K, Đinh Văn T9 và Đinh Văn T2 uống rượu tại khu vực Công viên thị trấn K.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, khi nhóm Đinh Văn Ố đang ngồi uống rượu thì thấy nhóm của Võ Thiện N6 điều khiển xe mô tô và dùng tay kéo lưỡi dao xuống đường làm tóe lửa. Thấy vậy, cả nhóm Đinh Ố đều rất bức xúc, Ố nói với cả nhóm: "*Anh em thấy nó có tức không giờ đi tìm tụi nó đánh*". Tuy nhiên, do H đang tổ chức sinh nhật nên nói với Ố là: *"Thôi đừng đánh tụi nó, muốn đánh thì để bữa sau đánh"*. Vì vậy, H đã rủ tất cả mọi người về làng H, thị trấn K để tiếp tục uống rượu tại nhà anh Đinh Riu . Trong khi ngồi uống rượu tại nhà R2 thì Ố nói với tất cả *"Đi về gặp thì đánh mấy thằng lúc nãy"* thì tất cả đồng ý.

Do không có hung khí nên Ố đã điện thoại cho Đinh V1, Đinh T5 và Đinh R kể lại sự việc trên rồi nói V1, T5 và R mang hung khí đến. Vì vậy, V1 đã điều khiển chiếc xe mô tô (BKS: 81H1-235.38) chở T5 mang theo hung khí là 01 con dao tự chế dài 86,2cm và một con dao rựa dài 58cm; Roih thì điều khiển xe mô tô (BKS: 81S1-6783) cùng đến làng H.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm Đinh Văn Ố (15 người) cùng nhau đi trên 08 xe mô tô từ làng H đi ra khu vực Q thị trấn K để tìm đánh nhóm N6 để đánh. Khi đi qua khu vực nhà Rông trong làng H, cả nhóm dừng lại nhặt cây gỗ và đá để làm hung khí. Ngay lúc này, Đinh B và Đinh T9 nói với Ố là: *"Đi tìm bọn kia, giờ nó đang ở đâu đấy";* nghe vậy Ốt liền nói là: *"Ừ đi thì đi".* Sau đó, Đinh Văn T9 điều khiển xe mô tô 50CC (BKS: 81AF-002.34) chở Đinh Vũ n sau cầm một con dao dài 86,2cm; Đinh Văn Ố điều khiển xe mô tô Sirius màu đen (BKS: 81H1 – 235.38) đi một mình mang theo 01 (một) khúc cây gỗ dài 80,5cm để phía trước ba ga xe; Đinh Văn K điều khiển xe mô tô Sirius 50CC (BKS: 81AF-001.61) màu xanh chở Đinh Văn T2 cầm một cục đá; Đinh T5 điều khiển xe mô tô Sirius màu đen (BKS: 81K7 – 7237) chở Đinh Văn T1 ngồi sau cầm một khúc cây dài khoảng 70cm; Đinh Văn N điều khiển xe mô tô Sirius màu đen (BKS: 81H1 – 268.90) chở Đinh Bích ngồi sau cầm một khúc cây dài khoảng 70cm; Đinh Văn S điều khiển xe mô tô Sirius màu đỏ (BKS: 22B1-719.78) chở Đinh H cầm một khúc cây dài khoảng 80cm; Đinh Văn T điều khiển xe mô tô Exciter màu đen (BKS: 81B2- 300.30) chở Đinh Văn M ngồi sau cầm một khúc cây dài khoảng 01m; Đinh R điều khiển xe mô tô Sirius màu đen (BKS: 81S1-6783) chở Đinh Ú ngồi sau cầm cây dài khoảng 80cm rồi cả nhóm cùng nhau điều khiển xe mô tô mang theo hung khí đi tìm đánh nhóm Võ Thiện N6.

Khi phát hiện có anh Nguyễn Văn M2 điều khiển xe mô tô (BKS: 77F1-253.48) chở Trần Quốc T10 (sinh 25 tháng 12 năm 2009) đi đến khu vực ngã ba đường Q - P, góc trụ sở UBND thị trấn K và đối diện đối diện Cửa hàng X ở số A đường Q, thị trấn K (hướng từ xã Đ thị trấn K), cho rằng đó là người của nhóm Võ Thiện N6, Ố hô lên: *"Nó kìa"*; đồng thời, điều khiển xe lao đến thì cả bọn cầm dao, cây gậy, đá và điều khiển xe mô tô đuổi theo để đánh. Lo sợ bị nhóm Ố đánh nên anh M2 đã điều khiển xe mô tô chở anh T10 bỏ chạy thoát thân, nhưng vẫn bị nhóm của Ố cầm dao, gậy, đá đi trên 08 xe mô tô đuổi đánh. Ngay lúc đó T9 đã điều khiển xe mô tô chở V1 lao qua đường chặn đầu xe của anh M2 và T10; đồng thời, V1 ngồi sau vung dao lên chém từ trên xuống dưới về phía anh M2 và anh T10 nhưng không trúng. Bị chặn đánh chém nên anh M2 hoảng sợ điều khiển xe mô tô chở anh T10 bỏ chạy (với tốc độ khoảng 60km/h đến 65km/h) từ đường Q qua đường T, N, H đến đường Q ở thị trấn K (khoảng hơn

03km). Trong khi điều khiển xe mô tô bỏ chạy anh M2 và anh T10 vừa kêu cứu dọc đường, nhưng nhóm của Ố vẫn đuổi theo quyết liệt. Nhóm của Ố đã điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, Ố vừa hô cả nhóm phải đuổi đánh bằng được. Sau khi cùng đồng phạm đuổi đánh được khoảng 02km, do xe của Đinh R không có đèn, nên đã không cùng đồng phạm đuổi kịp anh T10 và M2, mà đi qua đường tắt để chặn đầu, sau đó chạy về khu cầu treo để chờ. Còn 07 xe mô tô của nhóm Ố (13 người) tiếp tục đuổi đến đoạn đường Q, thị trấn K thì Ố cầm cây gỗ (đi xe một mình) vượt lên áp sát xe mô tô của anh M2, tiếp đó là xe của T chở M ngồi sau cầm cây, tiếp theo là xe của T9 điều khiển chở V1 ngồi sau cầm dao tự chế đuổi theo sát, nối tiếp theo sau là xe của đồng phạm.

Do bị nhóm của Ố đuổi đến, áp sát nên anh M2 điều khiển xe qua phía đường ngược chiều và bị mất tay lái đâm vào giải phân cách cứng bằng bê tông ở giữa đường Q làm xe của M2 bị nổ lốp, đổ ngã, trượt dài trên đường; anh M2 và T10 bị văng ra khỏi xe mô tô, ngã ra đường. Thấy vậy, Ố, B, M, T9, V1 cầm cây, dao chạy đến định đánh anh T10 và anh M2. Thấy vậy, anh M2 đứng dậy chạy bộ vào trong hẻm Đ. Ngay lúc đó V1 hô lớn: *"Đuổi",* nên Thân điều khiển xe chở V1 đuổi theo anh M2 được khoảng 30m thì T9, Vũ đuổi kịp và bắt anh M2 đứng lại. M2 nói: *"Em không biết gì hết, em không có đánh mấy anh"* thì V1 cầm dao xuống xe đạp vào bụng và đá vào mặt làm anh M2 ngã vào bụi cỏ ở lề đường, V1 giơ dao lên cao định chém thì T9 xuống xe dùng tay tát một cái vào mặt M2. Đánh xong, T9 nói: *"Ai cho mày đi chơi ban đêm"* rồi điều khiển xe chở V1 bỏ đi. Lúc này, nhóm của Ố thấy anh T10 đã nằm ngã gục trên giải phân cách nên không đánh anh T10 nữa; Ố hô mọi người *"Thôi, đi về"* và ném khúc cây đang cầm ở gần khu vực hiện trường, rồi cả nhóm điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường đi về làng nhóm của Ố đã ném cây và đá dọc đường. Thấy nhóm Ố đã bỏ đi nên M2 đã quay lại chỗ ngã xe để tìm T10 thì thấy T10 đang nằm ngửa trên giải phân cách bị thương nặng nên đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện K và tử vong sau đó. Anh M2 bị thương tích nhẹ nên không yêu cầu gì.

Đến 13 giờ 50 phút ngày 09 tháng 6 năm 2023, Đinh Văn K đến Cơ quan Công an đầu thú. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã tiến hành ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Văn Ố, Đinh Văn T9, Đinh H, Đinh Văn T và Đinh V1 để tiến hành điều tra. Cùng ngày, Đinh B, Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R và Đinh T5 cũng đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 519/KLGĐTT-KTHS ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Phòng K5 Công an tỉnh G kết luận nguyên nhân chết của anh Trần Quốc T10 do: *"Đa chấn thương"*.

Tại Bản kết luận giám định số: 571/KL-KTHS ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Phòng K5 Công an tỉnh G kết luận: "Trên con dao rựa dài 58cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 34cm; mũi cong, phần rộng nhất 05cm, cán dao bằng gỗ dài 24cm, gửi giám định: *Không phát hiện có máu.* Trên con dao dài 86,2cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 46,5cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 4,7cm; Vỏ bọc dao bằng gỗ dài 52cm; phần rộng nhất 06cm, gửi giám định: *Không phát hiện có máu.* Trên đoạn cây gỗ dài 80,5cm, phần rộng nhất 4,5cm, dày 2cm, gửi giám định: *Không phát hiện có máu.* Trên đoạn cây gỗ dài 1,02m, đường kính trung bình 5,5cm; gửi giám định: *Không phát hiện có máu.* Chất màu nâu nghi máu thấm trên hai cục bông gửi đi giám định: *Là máu người, nhóm máu B.*"

Tại Bản kết luận giám định pháp y độ tuổi ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đ luận:

- Độ tuổi của Đinh Trung tính đến ngày 06 tháng 6 năm 2023 là: từ 21 năm đến 24 năm.

- Độ tuổi của Đinh Văn T *tính đến ngày 06 tháng 6 năm 2023 là: từ 20 năm đến 23 năm.*

- Độ tuổi của Đinh Hiệp tính đến ngày 06 tháng 6 năm 2023 là: từ 20 năm đến 23 năm.

- Độ tuổi của Đinh Vũ t *đến ngày 06 tháng 6 năm 2023 là: từ 21 năm đến 24 năm.*

- Độ tuổi của Đinh Văn N *tính đến ngày 06 tháng 6 năm 2023 là: từ 17 năm 3 tháng đến 17 năm 9 tháng.*

- Độ tuổi của Đinh Văn M *tính đến ngày 06 tháng 6 năm 2023 là: từ 16 năm 3 tháng đến 16 năm 9 tháng.*

- Độ tuổi của Đinh Bích tính đến ngày 06 tháng 6 năm 2023 là: từ 14 năm 9 tháng đến 15 năm 3 tháng.

- Độ tuổi của Đinh Văn T1 *tính đến ngày 06 tháng 6 năm 2023 là: từ 16 năm 3 tháng đến 16 năm 9 tháng.*

- Độ tuổi của Đinh Văn T9 *tính đến ngày 06 tháng 6 năm 2023 là: từ 14 năm 3 tháng đến 14 năm 9 tháng.*

- Độ tuổi của Đinh Văn K *tính đến ngày 06 tháng 6 năm 2023 là: từ 16 năm 6 tháng đến 17 năm.*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tố tụng hình sự huyện K kết luận giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS: 77F1-253.48 là: 1.130.000đ (một triệu một trăm ba mươi ngàn đồng).

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HSST-CTN ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Ú, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh T5.

Căn cứ điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 91; khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Đinh Bích .1

Căn cứ điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Đinh Văn K, Đinh Văn T1, Đinh Văn M, Đinh Văn N.

Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 591 Bộ luật Dân sự. Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án

2. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh Văn K, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh B, Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R và Đinh T5 phạm tội "*Giết người*"

3. Về hình phạt:

3.1. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Ố 16 (mười sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.2. Xử phạt bị cáo Đinh H 15 (mười lăm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.3. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 14 (mười bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.4. Xử phạt bị cáo Đinh Văn K 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.5. Xử phạt bị cáo Đinh B 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.6. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T1 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.7. Xử phạt bị cáo Đinh Ú 13 (mười ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.8. Xử phạt bị cáo Đinh Văn M 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.9. Xử phạt bị cáo Đinh Văn N 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.10. Xử phạt bị cáo Đinh Văn S 14 (mười bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.11. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T2 14 (mười bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.12. Xử phạt bị cáo Đinh R 13 (mười ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

3.13. Xử phạt bị cáo Đinh T5 14 (mười bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4. Về dân sự:

Buộc bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh V1, Đ, Đinh Văn T, Đinh Ú, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh T5 mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần Văn H4 và bà Cù Thị P1 số tiền 12.640.000 đồng.

Buộc bị cáo Đinh Văn T9 và người đại diện hợp pháp là ông Đinh T11, bà Đinh Thị K4; bị cáo Đinh B và người đại diện hợp pháp là ông Đinh K2; bị cáo Đinh Văn K và người đại diện hợp pháp là bà Đinh Thị Đ; bị cáo Đinh Văn T1 và người đại diện hợp pháp là ông Đinh V, bà Đinh Thị T3; bị cáo Đinh Văn M và người đại diện hợp pháp là ông Đinh Văn L2, bà Đinh Thị B1; bị cáo Đinh Văn N và người đại diện hợp pháp là ông Đinh Văn L3, bà Đinh Thị N3 mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần Văn H4 và bà Cù Thị P1 số tiền 12.640.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Đinh V1, Đinh Văn T9; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 14, 16, 17 và 20 tháng 5 năm 2024 các bị cáo Đinh Văn T, Đinh T5, Đinh Văn S, Đinh Văn K, Đinh H, Đinh R, Đinh B, Đinh Văn T2, Đinh Văn Ố, Đinh Văn M, Đinh Ú kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 17, 20, 21 tháng 5 năm 2024 người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Đinh Văn N, Đinh Văn K, Đinh Văn M, Đinh B, Đinh Văn T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường cho các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Đinh Văn T, Đinh T5, Đinh Văn S, Đinh Văn K, Đinh H, Đinh R, Đinh B, Đinh Văn T2, Đinh Văn Ố, Đinh Văn M, Đinh Ú và người đại diện

hợp pháp cho các bị cáo Đinh Văn N, Đinh Văn K, Đinh Văn M, Đinh B, Đinh Văn T1 trình bày giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn T, Đinh T5, Đinh Văn S, Đinh Văn K, Đinh H, Đinh R, Đinh B, Đinh Văn T2, Đinh Văn Ố, Đinh Văn M, Đinh Ú và của người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Đinh Văn N, Đinh Văn K, Đinh Văn M, Đinh B, Đinh Văn T1 là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Văn K, Đinh B, Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh T5 về tội "*Giết người*" là có căn cứ, đúng tội. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và hậu quả mà các bị cáo gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù các bị cáo là có căn cứ. Sau xét xử sơ thẩm 14 bị cáo (trừ bị cáo T2 không bồi thường) đã bồi thường xong nghĩa vụ theo quyết định của bản án sơ thẩm cho đại diện bị hại. Tuy nhiên, hậu quả các bị cáo gây ra cho gia đình bị hại là quá lớn, mức hình phạt Tòa án sơ thẩm áp dụng là không nặng, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Luật sư trình bày:

- Luật sư Trần Mạnh T6 bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N trình bày: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số vùng khó khăn, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức hạn chế, các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, gia đình có công cách mạng và các bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N thống nhất và không có ý kiến gì bổ sung.

- Luật sư Mai Văn T7 bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Ố trình bày: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức hạn chế, gia đình hoàn cảnh khó khăn nhưng tác động gia đình bồi thường xong cho gia đình bị hại, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đồng thời, xem xét 02 bị cáo khác không kháng cáo (Đ, Đinh Văn T9) nhưng có bồi thường để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Ố bổ sung: hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Luật sư Đàm T8 bào chữa cho các bị cáo Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Văn K và Đinh B trình bày: tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới,

các bị cáo ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Văn K và Đinh Bích thống n1 và không ý kiến gì.

- Luật sư Đinh Tuấn A bào chữa cho các bị cáo Đinh S1, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh T5 trình bày: các bị cáo tham gia với vai trò giúp sức, bộc phát, gia đình hoàn cảnh khó khăn, bị cáo T2 gia đình có công cách mạng, bị cáo R không đi học, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức hạn chế, gia đình các bị cáo bồi thường xong cho gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo Đinh S1, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh T5 thống nhất và không có ý kiến gì.

- Những người đại diện hợp pháp của các bị cáo thống nhất trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Nói lời sau cùng của các bị cáo: bị cáo nhận thấy việc làm là sai, vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Ngày 14, 16, 17 và 20 tháng 5 năm 2024 các bị cáo Đinh Văn T, Đinh T5, Đinh Văn S, Đinh Văn K, Đinh H, Đinh R, Đinh B, Đinh Văn T2, Đinh Văn Ố, Đinh Văn M, Đinh Ú kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 17, 20, 21 tháng 5 năm 2024 người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Đinh Văn N, Đinh Văn K, Đinh Văn M, Đinh B, Đinh Văn T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường cho các bị cáo. Như vậy, kháng cáo này là trong thời hạn luật định, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, của người đại diện hợp pháp cho bị cáo:

[2.1] Về tội danh:

Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Văn K, Đinh B, Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh T5 trình bày và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội được thể hiện: nhóm của Đinh Văn Ố và nhóm của Võ Thiện N6 không có mâu thuẫn nhau. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06 tháng 6 năm 2023, khi thấy anh Nguyễn Văn M2 và anh Trần Quốc T10 là người của nhóm Võ Thiện N6 điều kiển xe mô tô có dùng tay kéo lưỡi dao xuống đường làm tóe lửa, nên Đinh Văn Ố đã cùng nhóm của mình mang theo hung khí và điều khiển xe mô tô đuổi theo anh M2, anh T10 trên nhiều tuyến đường tại thị trấn K, huyện K để đánh. Quá trình truy đuổi, nhóm của Ố dùng hung khí là dao

chém anh M2, anh T10 nhưng không trúng. Nhóm của Ố tiếp tục chạy xe mô tô với tốc độ cao đuổi theo làm cho anh Nguyễn Văn M2, Trần Quốc T10 hoảng sợ điều khiển xe mô tô bỏ chạy với tốc độ cao nên bị mất tay lái đâm vào giải phân cách cứng bằng bê tông giữa đường Q làm xe mô tô và hai anh đổ ngã trượt dài trên đường, anh Trần Quốc T10 ngã gục trên giải phân cách bất tỉnh, anh Nguyễn Văn M2 đứng dậy thì bị Đinh V1 dùng chân đạp vào bụng, mặt và Đinh Văn T9 dùng tay tát vào mặt. Hậu quả, anh Trần Quốc T10 tử vong, anh Nguyễn Văn M2 bị thương tích nhẹ.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Văn K, Đinh B, Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh Trung nêu trên phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Bản kết luận giám định tử thi, Bản kết luận giám định pháp y độ tuổi và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết tội các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Văn K, Đinh B, Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh T5 về tội "*Giết người*" theo Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về điều luật và mức hình phạt:

Bị hại Trần Quốc T10 sinh ngày 25/12/2009, khi bị xâm hại mới 13 năm 05 tháng 12 ngày tuổi là người dưới 16 tuổi. Giữa các bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn nhau. Hậu quả bị hại Trần Quốc T10 tử vong là do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt là "*Có tính chất côn đồ*" và "*Giết người dưới 16 tuổi*" theo điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã phân tích nhận định, đánh giá về hành vi vai trò thực hiện tội phạm của từng bị cáo, hậu quả, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng chế độ xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cho từng bị cáo theo quy định của pháp luật, từ đó xử phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.3] Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình các bị cáo cung cấp 02 (hai) Giấy nhận tiền đề ngày 27 tháng 5 năm 2024 và ngày 04 tháng 6 năm 2024 có chữ ký của Bên nhận tiền là bà Cù Thị P1 (là mẹ bị hại Trần Quốc T10) với tổng số tiền 126.400.000đ + 50.560.000đ do các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh Văn K, Đinh R,

Đinh Văn M, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Ú, Đinh Văn S, Đinh T5, Đinh B, Đinh Văn N, Đinh V1, Đinh Văn T1, Đinh Văn T9 bồi thường (mỗi bị cáo bồi thường 12.640.000đ). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng cho các bị cáo theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra là nguy hiểm để lại quả là đặc biệt nghiêm trọng, gây tổn thất, đau thương và mất mát không thể bù đắp được cho gia đình bị hại. Mức hình phạt mà Toà án cấp sơ thẩm áp dụng đối với từng bị cáo là thoả đáng. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và của người đại diện hợp pháp của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về phần trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh Văn K, Đinh R, Đinh Văn M, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Ú, Đinh Văn S, Đinh T5, Đinh B, Đinh Văn N, Đinh V1, Đinh Văn T1, Đinh Văn T9 đã bồi thường xong cho đại diện bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm. Riêng bị cáo Đinh Văn T2 chưa bồi thường, do đó tiếp tục phải bồi thường số tiền 12.640.000đ cho người đại diện hợp pháp của bị hại nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Ú, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh T5 và người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo Đinh Văn K là bà Đinh Thị Đ (là mẹ bị cáo); bị cáo Đinh B là ông Đinh K2 (là cha bị cáo); bị cáo Đinh Văn T1 là ông Đinh V, bà Đinh Thị T3 (là cha mẹ bị cáo); bị cáo Đinh Văn M là ông Đinh Văn L2, bà Đinh Thị B1 (là cha mẹ bị cáo); bị cáo Đinh Văn N là ông Đinh Văn L3, bà Đinh Thị N3 (là cha mẹ bị cáo) phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn T, Đinh T5, Đinh Văn S, Đinh Văn K, Đinh H, Đinh R, Đinh B, Đinh Văn T2, Đinh Văn Ố, Đinh Văn M, Đinh Ú và kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Đinh Văn N, Đinh Văn K, Đinh Văn M, Đinh B, Đinh Văn T1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2**.** Về điều luật áp dụng:

2.1. Áp dụng điểmb, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Ú, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R, Đinh T5.

2.2. Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 91; khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Đinh Bích .1

2.3. Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Đinh Văn K, Đinh Văn T1, Đinh Văn M, Đinh Văn N.

2.4. Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 591 Bộ luật Dân sự. Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án

3. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh Văn K, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh B, Đinh Văn T1, Đinh Ú, Đinh Văn M, Đinh Văn N, Đinh Văn S, Đinh Văn T2, Đinh R và Đinh T5 phạm tội "*Giết người*"

4. Về hình phạt:

4.1. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Ố 16 (mười sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.2. Xử phạt bị cáo Đinh H 15 (mười lăm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.3. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 14 (mười bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.4. Xử phạt bị cáo Đinh Văn K 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.5. Xử phạt bị cáo Đinh B 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.6. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T1 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.7. Xử phạt bị cáo Đinh Ú 13 (mười ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.8. Xử phạt bị cáo Đinh Văn M 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.9. Xử phạt bị cáo Đinh Văn N 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.10. Xử phạt bị cáo Đinh Văn S 14 (mười bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.11. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T2 14 (mười bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.12. Xử phạt bị cáo Đinh R 13 (mười ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

4.13. Xử phạt bị cáo Đinh T5 14 (mười bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

5. Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo Đinh Văn Ố, Đinh Văn K, Đinh R, Đinh Văn M, Đinh H, Đinh Văn T, Đinh Ú, Đinh Văn S, Đinh T5, Đinh B, Đinh Văn N, Đinh V1, Đinh Văn T1, Đinh Văn T9 đã bồi thường xong cho đại diện bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Buộc bị cáo Đinh Văn T2 phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn H4 và bà Cù Thị P1 số tiền 12.640.000 đồng.

Kể từ ngày có Đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền của người có nghĩa vụ, hàng tháng bên có nghĩa vụ thi hành án còn phải phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

6. Án phí hình sự phúc thẩm: Đinh Văn T, Đinh T5, Đinh Văn S, Đinh Văn K, Đinh H, Đinh R, Đinh B, Đinh Văn T2, Đinh Văn Ố, Đinh Văn M, Đinh Ú mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng. Bà Đinh Thị Đ (là mẹ bị cáo Đinh Văn K), ông Đinh K2 (là cha bị cáo Đinh B), ông Đinh V và bà Đinh Thị T3 (là cha mẹ bị cáo Đinh Văn T1), ông Đinh Văn L2 và bà Đinh Thị B1 (là cha mẹ bị cáo Đinh Văn M), ông Đinh Văn L3 và bà Đinh Thị N3 (là cha mẹ bị cáo Đinh Văn N) mỗi người phải chịu 200.000 đồng.

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký) *(Đã ký)*

Phạm Việt Cường **Phạm Văn Hợp** **Trần Quốc Cường**